

Cần Thơ, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ**  
**theo định hướng ứng dụng**

**HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY ĐÔ**

Căn cứ Quyết định số 54/2006/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Đô;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDDT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDDT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-HĐT-DHTĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tây Đô, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐT-DHTĐ ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 682/KH-ĐHTĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô về việc rà soát, điều chỉnh và cập nhật chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ biên bản cuộc họp của Hội đồng Khoa học – Đào tạo Trường Đại học Tây Đô vào ngày 02/12/2021;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Khoa học – Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng gồm các chuyên ngành, cụ thể như sau:

- Quản trị Kinh doanh, Mã số 8340101 (*Chương trình đào tạo có đính kèm*).
- Kế toán, Mã số 8340301 (*Chương trình đào tạo có đính kèm*).
- Tài chính – Ngân hàng, Mã số 8340201 (*Chương trình đào tạo có đính kèm*).
- Luật Kinh tế, Mã số 8380107 (*Chương trình đào tạo có đính kèm*).

5. Quản trị dịch vụ Du lịch và lữ hành, Mã số 8810103 (*Chương trình đào tạo có đính kèm*).
6. Dược lý và Dược lâm sàng, Mã số 8720205 (*Chương trình đào tạo có đính kèm*).

**Điều 2.** Các chương trình đào tạo này áp dụng đối với các khóa tuyển sinh sau ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng khoa Đào tạo Sau Đại học, Trưởng khoa Quản trị kinh doanh, Trưởng khoa Kế toán – Tài chính Ngân hàng, Trưởng bộ môn Du lịch, Trưởng bộ môn Luật, Trưởng khoa Dược - Điều dưỡng, Trưởng các đơn vị liên quan và học viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- HĐT (để báo cáo);
- Như điều 3,
- Lưu: VTMC, TC-HC.



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 655/QĐ-DHTD, ngày 09 tháng 12 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

Tên chương trình : **Thạc sĩ Dược lý và Dược lâm sàng**  
**định hướng ứng dụng**

Trình độ đào tạo : **Thạc sĩ**

Ngành đào tạo : **Dược lý và Dược lâm sàng**

Tên tiếng Anh : **Pharmacology and Clinical Pharmacy**

Mã ngành : **8720205**

Loại hình đào tạo : **Chính quy tập trung**

### 1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo chuyên ngành Dược lý và Dược lâm sàng trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng có đủ khả năng ứng dụng kiến thức để hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, có khả năng phối hợp với Bác sĩ điều trị trong việc đưa ra quyết định sử dụng thuốc trên lâm sàng, phát triển các kỹ năng nghiên cứu về dược lý thực nghiệm, đánh giá sử dụng thuốc và thử nghiệm lâm sàng. Đồng thời trang bị những kiến thức sau đại học và nâng cao kỹ năng thực hành nghề nghiệp, nhằm tăng cường số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, khoa học công nghệ của đất nước.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### \* Về kiến thức:

- Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành dược lý và dược lâm sàng
- Có khả năng thực hành thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe, trong đó người thạc sĩ Dược lý và Dược lâm sàng, thực hiện vai trò tư vấn về thuốc cho thầy thuốc, giúp tối ưu



hóa phác đồ điều trị; đồng thời, thực hiện vai trò cung cấp thông tin, tư vấn, hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả cho cán bộ y tế và cho người bệnh.

- Có đủ kiến thức để nghiên cứu, sáng tạo, cũng như ứng dụng kiến thức Dược lý và Dược lâm sàng vào việc giải quyết những vấn đề về sử dụng thuốc, kê đơn, thông tin thuốc trong thực tiễn mà công cuộc đổi mới và hội nhập đang đặt ra.

- Có tư duy phản biện và phương pháp nghiên cứu chuyên ngành trong việc nghiên cứu và giảng dạy Dược lý và Dược lâm sàng.

**\* Về kỹ năng:**

- Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học;

- Có kỹ năng ứng dụng các kiến thức chuyên môn trong hoạt động nghề Dược lý và Dược lâm sàng.

- Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến.

- Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.

- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

**\* Về tự chủ và trách nhiệm**

- Có khả năng giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực sử dụng thuốc một cách hợp lý, an toàn và hiệu quả kinh tế.

- Nhạy bén trong việc tiếp thu những thành tựu tiên tiến nhất của thế giới để áp dụng tốt dược lâm sàng nhằm tạo sự an toàn, hiệu quả và kinh tế nhất cho người bệnh.

- Có đủ trình độ, năng lực để nghiên cứu, sáng tạo, cũng như ứng dụng kiến thức Dược lý và Dược lâm sàng vào việc giải quyết những vấn đề về sử dụng thuốc, kê đơn, thông tin thuốc trong thực tiễn mà công cuộc đổi mới và hội nhập đang đặt ra.

- Có đủ trình độ nghiên cứu độc lập lĩnh vực chuyên sâu của mình và có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; có năng lực phát hiện và giải quyết những vấn đề đặt ra trong chuyên ngành Dược lý và Dược lâm sàng .

## 2. Yêu cầu đối với người dự tuyển

Theo quyết định Thông tư số 23/2021/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp.

- Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

### 3. Điều kiện tốt nghiệp

- a) Đã hoàn thành các học phần của chương trình đào tạo và bảo vệ đồ án đạt yêu cầu;
- b) Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Quy định tuyển sinh và đào tạo thạc sĩ của trường hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài;
- c) Hoàn thành các trách nhiệm theo quy định của cơ sở đào tạo; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật, đình chỉ học tập.

### 4. Chương trình đào tạo

#### 4.1. Khái quát về chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Dược lý và Dược lâm sàng theo định hướng ứng dụng bao gồm: 60 tín chỉ (TC).
- Học viên phải hoàn thành tất cả các học phần theo quy định trong chương trình để xét tốt nghiệp và cấp bằng.

- Cấu trúc chương trình cụ thể như sau:

| TT        | Cấu trúc chương trình  | Số lượng tín chỉ |
|-----------|------------------------|------------------|
| 1         | Kiến thức chung        | 5                |
| 2         | Kiến thức cơ sở ngành  | 12               |
| 3         | Kiến thức chuyên ngành | 34               |
| 4         | Đề án tốt nghiệp       | 9                |
| TỔNG CỘNG |                        | 60               |

#### 4.2. Danh mục các học phần trong chương trình đào tạo

| Số thứ tự | Mã học phần | Tên học phần | Khối lượng (TC) |           |           |
|-----------|-------------|--------------|-----------------|-----------|-----------|
|           |             |              | Tổng số         | Lý thuyết | Thực hành |
|           |             |              |                 |           |           |

|    |  |   |   |   |   |
|----|--|---|---|---|---|
|    | <b>Phần 1: Kiến thức chung (5 TC)</b>          |   |   |   |   |
| 1  | 001166   | Triết học                                 | 3 | 3 | 0 |
| 2  | 001707   | Ngoại ngữ (Tiếng Anh chuyên ngành)        | 2 | 2 | 0 |
|    | <b>Phần 2: Kiến thức cơ sở ngành (12 TC)</b>   |   |   |   |   |
| 3  | 001712   | Phương pháp nghiên cứu khoa học           | 2 | 2 | 0 |
| 4  | 001693   | Dược động học lâm sàng                    | 3 | 4 | 0 |
| 5  | 001694   | Sinh học phân tử cơ sở dược               | 4 | 4 | 0 |
| 6  | 001695   | Sinh lý bệnh                              | 3 | 4 | 0 |
|    | <b>Phần 3: Kiến thức chuyên ngành (34 TC )</b> |   |   |   |   |
|    | <b>Phần bắt buộc: 16 TC</b>                    |   |   |   |   |
| 7  | 001696   | Tuân thủ sử dụng thuốc                    | 2 | 2 | 0 |
| 8  | 001697   | Thông tin thuốc và cảnh giác dược         | 2 | 2 | 0 |
| 9  | 001699   | Sử dụng thuốc trong điều trị              | 3 | 3 | 0 |
| 10 | 001701   | Thiết kế thử nghiệm dược lý-dược lâm sàng | 3 | 3 | 0 |
| 11 | 001702   | Tương tác thuốc                           | 3 | 3 | 0 |
| 12 | 001704   | Sai sót trong sử dụng thuốc               | 3 | 3 | 0 |
|    | <b>Phần tự chọn: 18 TC</b>                     |   |   |   |   |
| 13 | 001698   | Chăm sóc dược                             | 3 | 3 | 0 |
| 14 | 001700   | Độc tính thuốc trên lâm sàng              | 3 | 3 | 0 |
| 15 | 001705   | Xét nghiệm lâm sàng                       | 4 | 2 | 2 |
| 16 | 002711   | Sinh dược học và tương đương sinh học     | 2 | 2 | 0 |
| 17 | 002712   | Thực tập ứng dụng dược lâm sàng           | 6 | 0 | 6 |
| 18 | 002713   | Thực tập ứng dụng dược lý                 | 6 | 0 | 6 |
| 19 | 002714   | Luật và pháp chế dược                     | 2 | 2 | 0 |

|  |        |  |           |   |   |
|--|--------|--|-----------|---|---|
| 20                                     | 002715 | Nhiễm trùng bệnh viện và kháng sinh<br>dự phòng trong phẫu thuật | 2         | 2 | 0 |
| 21                                     | 002716 | Dược lý tế bào và phân tử  | 2         | 2 | 0 |
| 22                                     | 002717 | Dược lý dược liệu  | 2         | 2 | 0 |
| 23                                     | 002718 | Dinh dưỡng lâm sàng  | 2         | 2 | 0 |
| 24                                     | 002719 | Đánh giá sử dụng thuốc   | 2         | 2 | 0 |
| <b>Phần 4: Đề án tốt nghiệp (9 TC)</b> |        |  |           |   |   |
| 25                                     | 002720 | Đề án tốt nghiệp   | 9         |   | 9 |
|  |        | <b>TỔNG CỘNG</b>   | <b>60</b> |   |   |

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Trần Công Luận

